

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày: 21/02/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phong

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thi, bà Trịnh Thị Cúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/02/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLSTHS ngày 04/02/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 06/02/2020, đối với:

1. Bị cáo: **Lê Văn T** - Sinh năm: 1991.

ĐKNNTT: Phường T, thành phố S, Tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: KP X, phường T, thành phố S, Tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12.

Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn Thuận; Con bà: Nguyễn Thị Ninh. Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3, vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Người bị hại: Anh Hà Văn Mười – SN 1981

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, TP Hà Nội

3. Người giám hộ cho bị hại theo chỉ định: Chị Đỗ Thị Kim N – SN 1987 (vợ anh M )

Địa chỉ: Thôn T , xã T , huyện S , TP Hà Nội

4. Người làm chứng: - Anh Nguyễn Văn T – SN 1987

Địa chỉ: Thôn 5, xã Thọ Cường, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Hữu V – SN 1997

Địa chỉ: KP Bắc Kỳ, phường Trung Sơn, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn X – SN 1975

Địa chỉ: Xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Cao Duy T – SN 1975

Địa chỉ: KP Khánh Sơn, phường Bắc Sơn, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo, người giám hộ cho bị hại; Vắng mặt người bị hại, người làm chứng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, Lê Văn T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (số AT763160 do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/12/2011, điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 36B6 - 375.48 chở anh Nguyễn Văn Trường ngồi sau đi trên đường Hồ Xuân Hương, thành phố Sầm Sơn theo hướng Bắc Nam với tốc độ khoảng 40 đến 45 km/h. Khi đi đến đoạn đường trước khách sạn Trống Mái thuộc khu phố Bắc Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn. Lúc này, Lê Văn T vừa điều khiển xe mô tô vừa quay mặt về phía sau để nói chuyện với anh Nguyễn Văn T nên đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến đâm va vào người anh Hà Văn M đang đi bộ sang đường theo hướng Tây Đông, cách dải phân cách khoảng 30 cm. Làm xe mô tô, Lê Văn T , anh Nguyễn Văn T và anh Hà Văn M ngã xuống đường bị thương. Anh Hà Văn M i được đưa đi cấp cứu, điều trị ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại biên bản ghi nhận dấu vết thân thể ngày 05/6/2019 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá, anh Hà Văn M bị thương tích như sau: Chảy máu tai hai bên và sưng nề vùng thái dương phải, hôn mê sâu. Tại biên bản ghi nhận dấu vết thân thể ngày 23/7/2019 tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, anh Hà Văn M bị thương tích như sau: Chuẩn đoán dập não, điều trị tại khoa hồi sức tích cực. Hiện tại glassgow 9 điểm, liệt cứng hai nửa người, khuyết

xương sọ, rối loạn cơ tròn, mạch 85 l/ph, huyết áp 120/60 mmhg. Tại bản kết luận giám định pháp y số: 5917/C09-TT1 ngày 24/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Anh Hà Văn M bị tổn thương cơ thể là 95% (Chín mươi lăm phần trăm).

Tại biên bản ghi nhận dấu vết thân thể ngày 05/6/2019 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá. Lê Văn T bị thương tích như sau: Vết thương cung mào bên phải, kích thước khoảng 03 cm, bờ mép nhám nhở; có vết xây sát da gồ bên trái. Tuy nhiên, Lê Văn T đã từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe và không yêu cầu gì.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, phương tiện kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn theo chiều Bắc Nam đường Hồ Xuân Hương, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, chiều rộng lòng đường 11m, có hệ thống đèn đường chiếu sáng, không có dải phân cách, biển báo dành cho người đi bộ. Phía tây là khách sạn Trống Mái, phần đoạn phân cách đường Hồ Xuân Hương được thiết kế bằng bê tông, phía trong trồng các bụi cỏ, kích thước chiều rộng đoạn phân cách 1,4 m, có lối đi ngang qua đoạn phân cách của những người đi bộ.

Đánh số thứ tự như sau: KH1 là dấu vết cà xước mặt đường; KH2 là dấu vết máu; KH3 là dấu vết cỏ bị đổ rạp; KH4 là dấu vết máu.

Lấy cột đèn điện chiếu sáng ký hiệu T2 ở giữa đoạn phân cách (con lươn) làm mốc, lấy mép phía Tây con lươn làm chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều Bắc Nam đường Hồ Xuân Hương, phát hiện: Tại vị trí cách cây cột đèn điện T2 2,2 m, cách mép phía Đông 0,7 m, cách vạch kẻ đường 4,5 m là điểm đầu dấu vết cà xước mặt đường (KH1), vết theo chiều Bắc Nam có kích thước (2,3 x 0,04) m, điểm cuối dấu vết cách mép phía Đông phân cách đường 0,9 m. Tại vị trí cách dấu vết KH1 về phía Tây Nam 1,8 m, cách mép phía Đông đoạn phân cách đường 1,3 m, cách cột đèn điện thứ 2 là 1,9 m phát hiện một vũng máu kích thước (0,6 x 0,6) m (KH2). Tại vị trí trên phần phân cách đường các bụi cỏ bị đổ dập trên diện (1 x 0,8) m ngay sát cột đèn điện T2, sát mép phía Đông đoạn phân cách đường (KH3). Tại vị trí trên mặt mép phía đông của phân cách đường bằng bê tông phát hiện có dấu vết máu nhỏ giọt trên diện (0,2 x 0,2) m (KH4), cách cột đèn điện ký hiệu T2 là 0,6 m. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ngày 05/6/2019: Xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 36B6 - 375.48. Tại vị trí mặt ngoài phía trước mặt nạ đầu xe bên phải có vết tì trượt làm sạch bụi, kích thước 5 x 5 cm, vết có chiều hướng chệch từ trước về sau, từ dưới lên trên, vết cao so với mặt đất thời điểm hiện tại là 70 - 75 cm. Ốp nhựa bảo vệ phần đầu xe và bảo vệ hộp đồng hồ công tơ mét bị văng bật khỏi xe hoàn toàn. Tại vị trí cục phanh ở trên đầu xe có vết bám dính chất sơ cục dạng vỏ thân cây. Tại vị trí mặt ngoài bên phải ốp cục đèn chiếu sáng có vết tì trượt kích

thước 14 x 11 cm, vết có chiều chệch từ dưới lên trên, từ trước về sau, bề mặt vết có bám dính chất bột màu vàng dạng đất đá, vết làm ộp nhựa bị tì trượt xây xước, cụm đèn chiếu sáng bị lung lay không chắc chắn vẫn còn bám dính trên thân xe. Tại vị trí mặt ngoài phía trước đầu mút tay côn bằng kim loại bên trái có vết tì trượt kích thước 0,5 x 0,5 cm, vết có chiều chệch từ dưới lên trên, vết làm xây xước kim loại và sơn bên ngoài làm lộ phần kim loại màu trắng bên trong; tại vị trí tay cầm lái (đầu mút) bên trái có dấu vết xây xước nhựa kích thước 2 x 1,5 cm, vết có chiều chệch từ dưới lên trên, từ trước về sau. Toàn bộ mặt ngoài ộp nhựa bên trái mặt nạ đầu xe, tai xe, cánh yếm có vết tì trượt kích thước 33 x 25 cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết có bám dính chất bột màu vàng dạng đất đá, vết làm xây xước sơn xe và dòng chữ Yamaha, vết cao so với mặt đất 58 cm - 62 cm. Tại vị trí mặt ngoài giá đỡ chân bên trái (giá đỡ chân trước) có vết tì trượt kích thước 5 x 2 cm, vết có chiều chệch dưới lên trên, trước về sau, vết làm mài mòn kim loại. Tại vị trí mặt ngoài ốc định vị bên trái bánh xe phía sau có vết tì trượt kích thước 1,5 x 1,5 cm, vết có chiều hướng từ dưới lên trên, vết có bám dính chất bột màu trắng dạng đất đá, vết làm mài mòn kim loại. Tại vị trí mặt ngoài thanh nâng bằng kim loại phía sau đuôi xe có vết bám dính chất màu đỏ dạng máu kích thước 6 x 2,5 cm.

**Về vật chứng của vụ án:** Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 36B6 - 375.48 là tài sản hợp pháp của Lê Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã trả lại cho Lê Văn T.

**Về trách nhiệm dân sự:** Trước khi mở phiên tòa, đại diện gia đình bị hại, người giám hộ cho bị hại và bị cáo đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 925.000.000 bị cáo Lê Văn T đã bồi thường được 150.000.000 đồng, số còn lại 775.000.000 đồng bị cáo T phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-SS ngày 31/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Lê Văn Trung về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Khoản 1 điều 65, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí.

Đề nghị xử phạt Lê Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 đến 30 tháng;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại và bị cáo

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, ở các giai đoạn điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định trong bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Xét lời khai của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, Lê Văn T, điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 36B6 - 375.48 đi trên đường Hồ Xuân Hương, thành phố Sầm Sơn, theo hướng Bắc Nam. Khi đi đến đoạn đường trước khách sạn Trống Mái thuộc khu phố Bắc Kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn đã đâm va vào người anh Hà Văn M đang đi bộ sang đường theo hướng Tây Đông, cách dải phân cách khoảng 30 cm làm anh Hà Văn M bị tổn thương cơ thể là 95%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định, bị cáo Lê Văn T đã vi phạm khoản 4 Điều 11, Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy hành vi của Lê Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại cụ thể là: Anh Hà Văn M khi đi bộ qua đường không đúng nơi quy định, không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 2, 3 Điều 32 luật giao thông đường bộ. Do vậy cần xem xét mức độ lỗi của bị hại để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*”, “*người bị hại cũng có lỗi*”, tại phiên tòa người giám hộ, đại diện gia đình bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo trở thành công dân tốt.

[5]. *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Ghi nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại, người giám hộ cho bị hại và bị cáo: Bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho bị hại Hà Văn M tiền chi phí cứu chữa, tiền nuôi hai con đến khi các cháu đủ 18 tuổi, tiền mất thu nhập, tiền công chăm sóc, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tổng số tiền là 925.000.000 đồng (*Chín trăm hai lăm triệu đồng*), tính đến ngày 21/02/2020 bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho bị hại Hà Văn M được tổng số tiền là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) số còn lại 775.000.000 đồng (*Bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), sau khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lê Văn T phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường chi bị hại Hà Văn M ; Ngoài nội dung yêu cầu trên, người giám hộ và người đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

[6]. *Về vật chứng:* Là chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 36B6 – 375.48 là tài sản hợp pháp của Lê Văn T , cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1 mang tên Lê Văn Trung hiện đang được quản lý theo hồ sơ vụ án, là giấy tờ hợp pháp của Lê Văn Trung cần trả lại cho Lê Văn Trung.

[7]. *Án phí:* Bị cáo thuộc trường hợp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 – UBTVQH14 về án phí lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Điểm b, khoản 1 Điều 260; Khoản 1 điều 65; Điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật TTHS; Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn T phạm tội: ***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.***

**Xử phạt:** Lê Văn T 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*“Trường hợp người được hưởng treo thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.*

**Về xử lý vật chứng:** Trả lại giấy phép lái xe ô tô hạng A1 mang tên Lê Văn T (hiện đang được quản lý theo hồ sơ vụ án) cho Lê Văn T .

**Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại, người giám hộ cho bị hại và bị cáo: Bị cáo Lê Văn T phải bồi thường cho bị hại Hà Văn M tổng số tiền là 925.000.000 đồng (*Chín trăm hai lăm triệu đồng*), tính đến ngày 21/02/2020 bị cáo Lê Văn T đã bồi thường được cho bị hại Hà Văn M tổng số tiền là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) số còn lại 775.000.000 đồng, sau khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lê Văn T phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường chi bị hại Hà Văn M , ngoài nội dung yêu cầu trên, người giám hộ và người đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

**Án phí:** - Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200 000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người giám hộ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, NGH;
- VKSND Sầm Sơn;
- VKSND Tỉnh TH;
- Chi cục THA DSSS;
- UBND. P.Trung Sơn;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Phong**

